TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1339/2021/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Tú Oanh

- ***Thư ký phiên họp:*** Ông Nguyễn Hữu Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Cao Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 509/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc "yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân số: 4613/2021/QĐST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1932

Địa chỉ: số nhà 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970

Nơi cư trú cuối cùng: số nhà 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959

Địa chỉ: số nhà 201/6 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963

Địa chỉ: số nhà 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.3. Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1968

Địa chỉ: số nhà 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.4. Bà JUAN SHIH, LIEN (Nguyễn Thị L)

Địa chỉ: số nhà 10, đường Tân D, Cụm F, phường Loan Th, khu Tam D, Thành phố H , Trung Quốc.

5. Ông Nguyễn Văn C, chết ngày 11/5/1996.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết ngày 18/8/2020; Ý kiến trình bày tại bản tự khai; Đơn xin xác nhận thời điểm bà Nguyễn Thị P mất tích; Đơn xin vắng mặt của bà Hoàng Thị Th trình bày:

Bà Th là mẹ của bà Nguyễn Thị P, bà P sinh năm 1970, có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng không sinh sống tại địa phương từ năm 1998. Bà Th đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không thấy tung tích bà Nguyễn Thị P ở đâu, đã có giấy xác nhận của Công an Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/6/2019. Nay bà Th yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970 là đã chết, với lý do bổ túc hồ sơ hợp thức hóa nhà, đất do nhận thừa kế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của Bộ Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay; đương sự chấp hành tốt các quy định pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên họp hôm nay.

- Về nội dung: Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị Th, tuyên bố bà Nguyễn Thị P là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến yêu cầu của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] **Về thẩm quyền:** Bà Hoàng Thị Th yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị P là đã chết. Đây là yêu cầu về dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vụ việc có đương sự là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hiện ở nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về vắng mặt đương sự:**

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bao gồm bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn P1, bà Juan Shih, Lien (Nguyễn Thị L) có người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị V, đều đã đồng ý với nội dung yêu cầu của bà Hoàng Thị Th và có đề nghị giải quyết vắng mặt. Bà Hoàng Thị Th đã ủy quyền hợp lệ cho bà Nguyễn Thị V, được toàn quyền đại diện bà Th trong vụ việc dân sự yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị P là đã chết, bà V đã trình bày ý kiến và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] **Xét yêu cầu của bà Hoàng Thị Th về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị P là đã chết***:*

Căn cứ vào xác nhận ngày 21/6/2019 của Công an Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Nguyễn Thị P (sinh năm 1970) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng không có sinh sống tại địa phương, ở đâu không rõ từ năm 1998.

Tại kết quả trả lời xác minh của Công an Phường B, quận V thể hiện: Bà Nguyễn Thị P (sinh năm 1970) có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 246/2 đường Nguyễn Văn L, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại không còn ở địa phương đã lâu, ở đâu không rõ.

Bà Hoàng Thị Th đã thông báo tìm kiếm thông tin bà Nguyễn Thị P trên Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm thông tin bà Nguyễn Thị P nhưng vẫn không có tin tức. Như vậy, bà P đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Th tuyên bố bà P đã chết, thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó là năm 1998. Vì vậy, năm chết của bà Nguyễn Thị P được xác định là năm 1998.

Do đó, ý kiến phát biểu đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp hoàn toàn có cơ sở pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ Điều 72 Bộ luật dân sự 2015, khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Nguyễn Thị P (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Bà Th thực hiện đăng ký khai tử cho bà P theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Th đã được giải thích là thuộc đối tượng miễn nộp lệ phí Tòa án, vì là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 và có đơn xin miễn án phí, cho nên không phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm b, c khoản 1 Điều 37, các Điều 367, 370, 371, 372, 391, 392, 393, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị Th về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết".

Tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số nhà 246/2 đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Năm chết của bà Nguyễn Thị P là năm 1998.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Nguyễn Thị P (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Bà Th thực hiện đăng ký khai tử cho bà P theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị Th không phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Hoàng Thị Th và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ở nước ngoài thời hạn 01 tháng, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết quyết định hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
-TAND Cấp cao tại TP.HCM;
-VKSND TP.HCM;
-Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
-Các đương sự;
-Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tú Oanh